

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

- Bản án số: 23/2021/DS - ST
- Ngày: 02 - 6 - 2021
- V/v: " *Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản* ".

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH - TỈNH KIÊN GIANG.**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Danh Pì Sách.**
- *Các Hội Thẩm Nhân Dân:* 1. Bà **Huỳnh Phương Lan;**
2. Ông **Nguyễn Văn Kiệt**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Danh Phạm Ngọc Khánh** - Là thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:* Bà **Phạm Thị Thúy Kiều** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 95/2020/TLST - DS, ngày 09 tháng 12 năm 2020, về việc “ *Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐXX- ST, ngày 26 tháng 4 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2021/QĐXX - ST, ngày 18 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 18 ngày 27 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn: Ngân hàng chính sách xã Hội Việt Nam**

Trụ sở tại: số 169, phố Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Dương Quyết Th**, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Đỗ Ngọc L**, chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch NHCSXH huyện Châu Thành.

Người được ủy quyền lại: Ông **Nguyễn Anh T**, chức vụ: Phó giám đốc phòng giao dịch NHCSXH huyện Châu Thành.

Địa chỉ: số 962, khu phố Minh Long, thị trấn Minh Lương, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

(Ông Anh Tuấn có mặt tại phiên tòa)

* **Bị đơn:** Ông **Lưu Thành Ng**, sinh năm 1973

Địa chỉ: ấp Vĩnh H I, xã Vĩnh Hòa P, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, tỉnh Kiên Giang.

(Ông Nguyễn đã được triệu tập họp lệ lần thứ hai vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện đề ngày 30/7/2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Anh Tuấn trình bày:*

Ngày 26/3/2015, hộ ông Lưu Thành Ng có vay vốn tại phòng giao dịch NHCSXH huyện Châu Thành, cụ thể như sau:

- Vay theo khế ước 6600000703780716, chương trình cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường

+ Số tiền vay 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng), giải ngân theo 1 lần

+ Lãi suất tiền vay là 0,8%/tháng;

+ Ngày vay 26/3/2015, ngày đến hạn 19/3/2020;

Phương thức vay thông qua tổ tiết kiệm và vay vốn;

Thỏa thuận giữa phòng giao dịch NHCSXH huyện Châu Thành với hộ vay: Hộ vay phải trả lãi hàng tháng và gửi tiết kiệm qua tổ TK&VV, đến ngày 19/3/2020 phải trả hết nợ gốc. Đến ngày 19/3/2020 gia đình ông Ng không trả hết nợ cho Ngân hàng chính sách xã hộ, sau nhiều lần vận động, làm việc nhưng gia đình ông Ng vẫn cố tình không trả hết nợ, nhận thấy ông Ng không có thay đổi về ý thức trả nợ. Ngày 25/7/2020, tổ xử lý đơn đốc thu hồi nợ khó đòi của xã đã lập

biên bản gửi Phòng giao dịch NHCSXH huyện Châu Thành đề nghị khởi kiện ông Lưu Thành Ng. Nay Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam khởi kiện yêu cầu buộc ông Lưu Thành Ng phải có trách nhiệm trả số tiền vay cho Ngân hàng. Tính đến ngày 02/6/2021 tổng số tiền nợ gốc ông Ng còn nợ Ngân hàng là 6.000.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 02/6/2021) là 1.734.231 đồng, trong đó lãi trong hạn là 861.231 đồng, tiền lãi quá hạn 873.000 đồng, tổng cộng gốc và lãi là 7.734.231 đồng và ngân hàng chỉ yêu cầu một mình ông Ng trả nợ cho Ngân hàng.

** Bị đơn ông Lưu Thành Ng đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt do đó căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và kết quả xác minh nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Ng là phù hợp với quy định của pháp luật.*

** Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, sự tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng và ý kiến về việc giải quyết vụ án:*

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký thực hiện đúng quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Thời hạn chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam buộc ông Lưu Thành Ng phải có trách nhiệm trả số tiền vay còn nợ cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam trong một lần là phù hợp với quy định tại Điều 463, Điều 466, 468 khoản 02 Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật và nghị án, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Ng đơn Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam yêu cầu bị đơn ông Lưu Thành Ng trả số tiền vay còn nợ và bị đơn ông Lưu Thành Ng có nơi cư trú tại ấp Vĩnh H I, xã Vĩnh Hòa P, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về sự có mặt của đương sự: Bị đơn ông Lưu Thành Ng đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt nên HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Hội đồng xét xử xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam yêu cầu ông Lưu Thành Ng trả số tiền vay gốc là 6.000.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày xét xử (ngày 02/6/2021) là 1.734.231 đồng, tổng cộng gốc lãi là 7.734.231đ (Bảy triệu bảy trăm ba mươi bốn ngàn hai trăm ba mươi một đồng). Thấy rằng trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn cung cấp tài liệu chứng cứ gồm gồm: Giấy đề nghị vay vốn, sổ vay vốn, sổ lưu từ rời đều có chữ ký của ông Nguyễn đề nghị được vay vốn của Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam theo chương trình cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường với số tiền vay là 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng). Do đó có đủ cơ sở khẳng định ông Ng có vay của Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam số tiền gốc là 6.000.000 đồng, trong quá trình vay vốn thì ông Ng không thực hiện việc trả tiền gốc, tiền lãi đúng hạn nên vào ngày 19/3/2020 nhân viên Ngân hàng chính sách xã hội – PGD Châu Thành kết hợp với UBND xã Vĩnh Hòa P lập biên bản làm việc về việc đôn đốc thu hồi nợ đối với ông Ng. Mặt khác, sau khi Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam khởi kiện thì Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông Ng đến Tòa án để giải quyết vụ án nhưng ông Ng cố tình trốn tránh, không hợp tác, từ đó thể hiện ông Nguyễn không có thiện chí trả nợ cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam. Do đó việc Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam khởi kiện yêu cầu ông Lưu Thành Ng phải có nghĩa vụ trả dứt số tiền vay gốc và lãi như nêu trên là có cơ sở và phù hợp với Điều 463, 466 Bộ luật dân sự 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ như những nhận định nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam được chấp nhận nên bị đơn ông Lưu Thành Ng phải chịu án phí với số tiền là 386.712 đồng theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Nguyên đơn Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, các Điều 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 463, 466, 468, khoản 2 Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015;
- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam.

Xử:

1. Buộc ông Lưu Thành Ng phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam số tiền gốc là 6.000.000 đồng, tiền lãi là 1.734.231 đồng, tổng cộng gốc lãi là 7.734.231đ (bảy triệu bảy trăm ba mươi bốn ngàn hai trăm ba mươi một đồng) và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 03/6/2021 cho đến khi ông Ng trả dứt nợ cho Ngân hàng.

Địa điểm giao nhận tiền trả nợ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị đơn không trả cho nguyên đơn dứt điểm số tiền nêu trên thì hàng tháng bị đơn còn phải trả cho nguyên đơn thêm một khoản tiền lãi theo mức lãi suất trên Hợp đồng vay đã ký tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị đơn bị đơn ông Lưu Thành Ng phải chịu án phí với số tiền là 386.712 đồng. Nguyên đơn Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

3. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện Kiểm sát huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán - Chủ Tọa Phiên Tòa

Danh Pì Sách

